

Số: 22/KH-GDTX LQĐ

Thành phố. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 11 năm 2023

KẾ HOẠCH

Khám sức khỏe cho Cán bộ - Giáo viên - Nhân viên Năm học 2023 - 2024

Căn cứ Điều 21, Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015 của Quốc hội Khóa 13 về khám sức khỏe và điều trị bệnh nghề nghiệp cho người lao động;

Căn cứ Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe cho Người lao động tại Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 09/2023/TT-BYT ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Bộ Y tế về sửa đổi bổ sung một số điều thông tư 14/2013-BYT ngày 06/05/2013 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn sức khỏe.

Thực hiện nhiệm vụ năm học về việc khám sức khỏe cho toàn bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB-GV-NV) đang làm việc tại trung tâm.

Để thực hiện tốt việc chăm sóc sức khỏe cho CB-GV-NV, Trung tâm GDTX Lê Quý Đôn xây dựng kế hoạch khám sức khỏe định kỳ năm học 2023-2024 đối với tất cả CB-GV-NV của nhà trường cụ thể như sau:

I. Mục đích yêu cầu

1. Mục đích

- Chăm lo và bảo vệ sức khỏe toàn diện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.
- Khám sức khỏe định kỳ để nắm được tình hình sức khỏe của cán bộ, giáo viên, nhân viên sau một năm công tác và chuẩn bị năm học mới; Đánh giá tình trạng chung và phân loại sức khỏe.
- Giúp CB-GV-NV phát hiện sớm nhất những dấu hiệu bất thường có nguy cơ phát triển thành bệnh lý, chủ động phòng và điều trị bệnh từ đó tạo tâm lý tốt cho CB-GV-NV yên tâm công tác

2. Yêu cầu:

- 100% toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia khám sức khỏe định kỳ theo quy định.

II. Nội dung thực hiện:

1. Đối tượng khám sức khỏe:

- Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên biên chế và hợp đồng dài hạn của nhà trường.
- Số lượng dự kiến: 21 người CB-GV-NV (Trong đó có 6 nam và 15 nữ).



2. Nội dung và chi phí khám sức khỏe gồm:

(Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Y tế và Thông tư số 09/2023/TT-BYT ngày 05 tháng 5 năm 2023)

Đối với các dịch vụ khác (Ngoài kế hoạch), người lao động đăng ký và tự đóng tiền thêm nếu có nhu cầu tại Trung tâm Y tế Quận 1 khi đến khám.

3. Tổ chức khám sức khỏe:

- Thời gian: Từ ngày thứ hai 13/11/2023 đến ngày thứ sáu 24/11/2023.
- Sáng: 07 giờ 00 phút – 11 giờ 30 phút.
- Chiều: 13 giờ 00 phút – 16 giờ 30 phút
- Địa điểm: Trung tâm Y tế Quận 1- Số 02 Đặng Tất, P. Tân Định, Quận 1, Tp.

HCM.

Lưu ý:

- Phụ nữ có thai không chụp X-Quang
- Nhịn ăn sáng để xét nghiệm máu
- Mắt giảm thị lực đã mang kính, đề nghị mang kính theo để đọc thị lực.

III. Kinh phí Khám sức khỏe:

- Nhà trường sẽ thanh toán 100% kinh phí khám sức khỏe theo kế hoạch.
- Đối với các dịch vụ khác (ngoài kế hoạch- file đính kèm) người lao động đăng ký về Trung tâm y tế Quận 1 và tự đóng thêm nếu có nhu cầu.

IV. Tổ chức thực hiện:

Nhân viên y tế chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch, phối hợp với đơn vị khám bố trí, sắp xếp, triển khai khám theo yêu cầu chuyên môn y tế; sử dụng kết quả khám của đơn vị khám, lập hồ sơ quản lý, theo dõi tình hình sức khỏe của CB-GV-NV.

Nơi nhận :

- BGĐ (để báo cáo);
- GVCN (để thực hiện)
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC

[Handwritten signature]

Lâm Minh Xuân Trường

**BẢNG BÁO GIÁ KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ
(TT04 & TT09)**

STT	Nội dung khám	Giá tiền thực tế (đồng/ người)	Giá tiền miễn giảm (đồng/ người)		
			Nam	Nữ	
1	Khám tổng quát giảm	145.000	76.000	76.000	
2	X Quang phổi thẳng	56.200	56.200	56.200	7
3	Công thức máu	69.300	69.300	69.300	8
4	SGOT, SGPT (chức năng gan)	43.000	43.000	43.000	11
5	Tổng phân tích nước tiểu	27.400	27.400	27.400	27
6	Creatinin (chức năng thận)	21.500	21.500	21.500	10
7	Glycémia (đường huyết)	21.500	21.500	21.500	9
8	Khám phụ khoa	50.000	0	50.000	
9	Sổ khám	5.000	5.000	5.000	
Tổng cộng		438.900	319.900	369.900	

Note: Giá trên đã bao gồm VAT./.

TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN 1 KÍNH BÁO!

BẢNG BÁO GIÁ CHUNG NẾU KHÁCH HÀNG CÓ YÊU CẦU

V/v khám sức khỏe định kỳ cho người lao động của Quý cơ quan

Trong khám sức khỏe định kỳ, quý cơ quan muốn tầm soát bệnh tốt, **phát hiện bệnh còn tiềm ẩn sớm hơn**, Phòng khám chúng tôi khuyên nên làm một số kỹ thuật cận lâm sàng cơ bản như sau:

I. THỜI GIAN KHÁM:

Do quý cơ quan và Phòng khám chúng tôi thỏa thuận:

- Ngày làm việc trong tuần: Từ thứ hai - thứ sáu
- Giờ làm việc trong ngày: Sáng từ 7g00- 11g30, Chiều từ 13g00- 16g30

II. ĐỊA ĐIỂM KHÁM:

Trung tâm Y tế Quận 1: Số 2 - Đặng Tất - Phường Tân Định - Quận 1

III. NỘI DUNG VÀ CHI PHÍ KHÁM:

1. **Siêu âm màu tổng quát vùng bụng màu: 100.000đ** phát hiện sớm bệnh lý gan, thận, bàng quang, đối với nam phát hiện thêm bệnh lý tuyến liệt tuyến, đối với nữ phát hiện các bệnh lý ở tử cung, buồng trứng
2. **Siêu âm vú màu: 100.000đ** phát hiện sớm bệnh lý tuyến vú (nang, bướu sợi, u tuyến vú).
3. **Siêu âm tuyến giáp màu: 100.000đ** phát hiện sớm bệnh lý tuyến giáp (nang tuyến giáp, nhân tuyến giáp, ung thư tuyến giáp...).
4. **Siêu âm đầu dò âm đạo: 179.000đ** phát hiện sớm 1 số bệnh lý tử cung và buồng trứng.
5. **Siêu âm tim màu: 222.000đ** siêu âm tim giúp kiểm tra các bất thường của tim bao gồm cả nhịp đập và kích cỡ to bất thường, những cơn đau ngực không rõ nguyên nhân, tình trạng thở gấp hoặc nhịp tim không đều, hình thái, chức năng và huyết động học của các buồng tim, vách tim, màng ngoài tim, các mạch máu lớn nối với tim.
6. **Điện tâm đồ: 32.800đ** để phát hiện một số bệnh lý ở tim như: rối loạn nhịp tim, rối loạn dẫn truyền hệ thần kinh cơ tim, các bệnh mạch vành và các bệnh cơ tim.
7. **X quang tim phổi thẳng: 56.200đ** (loại máy hiện đại, hình ảnh rõ với lượng tia X phóng xạ ít nhất) vì vậy không ảnh hưởng tới sức khỏe người chụp. Theo qui định 1 lần chụp / năm nhằm phát hiện sớm bệnh lao phổi.
8. **Công thức máu + hemoglobin: 69.300đ** nhằm tầm soát bệnh thiếu máu thiếu sắt. Thông thường bệnh này rất dễ gặp ở mọi lứa tuổi nhất là ở phụ nữ do đặc điểm sinh lý.

9. Đường trong máu (glycémia): 21.500đ nhằm phát hiện sớm bệnh tiểu đường tuýp 2. Hiện nay nhiều người mắc bệnh này và đa số là người lớn tuổi (trên 40), thỉnh thoảng có người trẻ dưới 40 tuổi → cần thì nên kiểm soát vì tương đối rẻ tiền.
10. Creatinin: 21.500đ nhằm đánh giá chức năng thận.
11. SGOT- SGPT: 43.000đ nhằm tầm soát tế bào gan có bị viêm hay không? Tế bào gan có nguy cơ bị viêm khi uống rượu bia nhiều, do độc chất vào cơ thể bằng nhiều cách khác nhau, do nhiễm viêm gan siêu vi B, A, C ...
12. GGT: 19.200đ: Tăng khi tế bào gan bị nhiễm độc chẳng hạn như: uống quá nhiều rượu bia, cà phê, do dùng thuốc ...
13. Bilan lipid (Cholesterol total + HDL + LDL + triglycerides): 107.600đ nhằm phát hiện lipid (mỡ) trong máu có bị rối loạn không? Thông thường hành vi như uống rượu bia nhiều, ăn ngủ không điều độ, chế độ ăn nhiều dầu mỡ ít rau xanh, ít hoạt động, thể dục thể thao... có nguy cơ rối loạn lipid và dễ dẫn tới bệnh tim mạch về sau gặp ở tuổi trên 40, thỉnh thoảng có thể gặp ở người trẻ dưới 40 tuổi → cần thì nên kiểm soát vì tương đối rẻ tiền.
14. Acid Uric: 21.500đ tăng trong bệnh Gout (thống phong), nhiễm khuẩn, thiếu máu ác tính, đa hồng cầu, thiếu năng thận, cường cận giáp trạng...
15. Test H.Pylori: 156.000đ tầm soát viêm dạ dày do HP (nhiễm vi khuẩn Helicobacter. Pylori gây bệnh viêm dạ dày)
16. Khám phụ khoa: 50.000đ nhằm phát hiện một số bệnh lý phụ khoa thấy được bằng mắt thường.
17. Thử tế bào Pap's mear: 155.000đ nhằm tìm tế bào lạ cổ tử cung để phát hiện ung thư sớm (phụ nữ 21- 29 tuổi: 3 năm/lần; phụ nữ trên 30 tuổi tùy thuộc vào kết quả test HPV: nếu HPV âm tính thì làm Pap's mear 3 năm/lần, HPV dương tính thì làm Pap's mear trong 12 tháng tiếp theo)
18. Soi tươi huyết trắng: 68.000đ nhằm phát hiện nhiễm nấm, tàm trùng phụ khoa.
19. Soi cổ tử cung bằng máy: 150.000 đ *tầm soát phát hiện sớm ung thư cổ tử cung.* Soi cổ tử cung bằng máy soi có cấu trúc đơn giản là một nguồn ánh sáng lạnh, chiếu sáng vào cổ tử cung và có khả năng phóng đại hình ảnh bên trong gấp 10 – 30 lần, được kết nối với tivi để bệnh nhân xem trực tiếp, nối với máy vi tính để lưu hình ảnh và in hình ra để làm bằng chứng cho bệnh nhân thấy.

20. **Xét nghiệm HBsAg: 53.600đ** để tìm xem có đang nhiễm siêu vi viêm gan B không?
Nếu đã chích ngừa rồi thì không nên làm xét nghiệm này mà phải làm Anti HBs.
21. **Anti HBs: 60.000đ** nhằm đánh giá lại kết quả chích ngừa có được miễn dịch (kháng thể) không?
22. **HBeAg: 59.000đ** chỉ nên làm cho những người đã biết mình bị nhiễm viêm gan B dùng để kiểm tra tình trạng khả năng lây lan virus cho người khác và để theo dõi hiệu quả điều trị.
23. **Anti HCV (nhanch): 53.600đ** tầm soát nhiễm virus VGSV C.
24. **HEV IgM: 80.000đ** tầm soát nhiễm virus VGSV E.
25. **HAV IgM: 80.000đ** tầm soát nhiễm virus VGSV A.
26. **HIV: 53.600đ** nhằm phát hiện người nhiễm HIV.
27. **Tổng phân tích nước tiểu: 27.400đ** nhằm phát hiện (ở mức tương đối) một số bệnh như nhiễm trùng tiểu, bệnh ở thận, bệnh tiểu đường...
28. **Morphin: 42.900đ** phát hiện chất gây nghiện trong nước tiểu.
29. **Amphetamin: 42.900đ** phát hiện chất gây nghiện trong nước tiểu.
30. **VS: 23.100đ** tăng viêm khớp, các tình trạng viêm nhiễm, lao tiến triển, thiếu máu, xơ gan... Giảm: đa hồng cầu, cô đặc máu, dị ứng ...
31. **TS-TC: 25.000đ** chẩn đoán theo dõi các bệnh đông cầm máu, TS kéo dài liên quan đến bệnh thành mạch, giảm fibrinogen, điều trị bằng heparin... TC kéo dài do thiếu hụt yếu tố đông máu, giảm tiểu cầu, không có fibrinogen...
32. **Bilirubin toàn phần; Bilirubin trực tiếp: 43.000đ** Bilirubin toàn phần tăng trong các trường hợp vàng da do: tan huyết, viêm gan, tắc mật... Bilirubin trực tiếp tăng trong vàng da tại gan và sau gan: viêm gan, tắc mật, xơ gan...
33. **Giang mai (VDRL) : 37.800đ** đây là xét nghiệm bệnh giang mai bệnh lây truyền qua đường tình dục do xoắn khuẩn *Treponema pallidum*.
34. **Nhóm máu (ABO): 39.100đ**
35. **Nhóm máu (Rh): 31.100đ**
36. **Ferritin (định lượng sắt huyết thanh): 120.000đ**
37. **Ion đồ: 120.000đ**
38. **FT3, FT4, TSH: 330.000đ** (hormon tuyến giáp)
39. **Nhằm phát hiện và điều trị sớm các bệnh lý về phụ khoa, bệnh ung thư đường sinh dục bằng kỹ thuật xét nghiệm mới tầm soát sớm ung thư cổ tử cung**

1. ThinPrep Pap Test : 650.000đ
2. Liqui- Prep Pap : 500.000đ
3. Xét nghiệm HPV : 700.000đ

40. Tầm soát dấu ấn ung thư

1	CA 125 (buồng trứng)	180.000đ
2	CA 15.3 (vú)	180.000đ
3	CA19.9 (tụy, ống mật)	180.000đ
4	CA 72.4 (dạ dày)	210.000đ
5	CEA (u ruột, phổi, đại tràng)	180.000đ
6	AFP (gan)	160.000đ
7	CYFRA 21.1 (phổi)	210.000đ
8	PSA (tuyến tiền liệt)	91.100đ



Trên đây là những cận lâm sàng cơ bản để tầm soát một số bệnh thường gặp, kỹ thuật y khoa cận lâm sàng còn nhiều, nhưng chỉ để bác sĩ chỉ định cho từng loại bệnh khác nhau trong điều trị bệnh, nếu làm tràn lan thì dẫn tới lạm dụng kỹ thuật rất tốn kém.

GIÁM ĐỐC

BS. CKII. Lê Phước Hùng

**DANH SÁCH CB, GV, NV KHÁM SỨC KHỎE
NĂM HỌC 2023-2024**

STT	HỌ VÀ TÊN	NỮ	NGÀY SINH	CHỨC VỤ	MỤC KHÁM BẮT BUỘC	GHI CHÚ
1	Lâm Xuân Minh Trường		10/03/1971	GD	Khám TQ theo TT 14	
2	Nguyễn Chí Dũng		17/02/1965	PGD	Khám TQ theo TT 14	
3	Trần Minh Luân		09/05/1965	PGD	Khám TQ theo TT 14	
4	Diệp Nhật Tạo		26/03/1986	GV	Khám TQ theo TT 14	
5	Đông Thị Kim Cương	x	15/06/1997	GV	Khám TQ theo TT 14, 09	
6	Trương Thị Thùy Trang	x	06/03/1987	GV	Khám TQ theo TT 14, 09	
7	Nguyễn Văn Trình	x	27/10/1979	GV	Khám TQ theo TT 14, 09	
8	Huỳnh Thị Kim Duyên	x	20/01/1991	GV	Khám TQ theo TT 14, 09	
9	Đoàn Thị Bình	x	18/06/1991	GV	Khám TQ theo TT 14, 09	
10	Võ Thị Thanh Vân	x	29/04/1997	GV	Khám TQ theo TT 14, 09	
11	Nguyễn Thị Ngọc Hân	x	12/04/1997	GV	Khám TQ theo TT 14, 09	
12	Ngô Bội Linh	x	17/11/2001	GV	Khám TQ theo TT 14, 09	
13	Vương Trần Minh Phương	x	24/04/1982	GV	Khám TQ theo TT 14	
14	Lê Thị Thùy Trang	x	18/09/2001	GV	Khám TQ theo TT 14, 09	
15	Nguyễn Thị Ngọc Thuận	x	12/07/1998	GV	Khám TQ theo TT 14, 09	
16	Lê Thị Bích Tuyền	x	22/11/1984	KT	Khám TQ theo TT 14, 09	

STT	HỌ VÀ TÊN	NỮ	NGÀY SINH	CHỨC VỤ	MỤC KHÁM BẮT BUỘC	GHI CHÚ
17	Lường Thị Thúy	x	07/05/1988	NV	Khám TQ theo TT 14, 09	
18	Trần Thị Linh Chi	x	01/12/1984	NV	Khám TQ theo TT 14, 09	
19	Trần Thanh Bình		13/05/1993	BV	Khám TQ theo TT 14	
20	Lê Thanh Triết		21/05/1983	BV	Khám TQ theo TT 14	
21	Nguyễn Thị Minh Lý	x	01/01/1975	PV	Khám TQ theo TT 14, 09	
TỔNG		15				

Người lập bảng:



Trần Thị Linh Chi

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 11 năm 2023



Lâm Minh Xuân Trường